

Số: /TB-ĐHHVN

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Lịch thi học kỳ II năm học 2024-2025

* Khi đi thi SV phải mặc đồng phục và mang thẻ sinh viên theo quy định.

* SV trùng lịch thi làm thủ tục xin hoãn thi tại: <https://motcua.vimaru.edu.vn/sinhvien/login> trong thời gian 02 tuần kể từ ngày ban hành Lịch thi.

* Đối với học phần tốt nghiệp, Giáo vụ các Khoa/Viện nhập điểm vào phần mềm quản lý đào tạo **trước ngày 15/6/2025** để kịp xét tốt nghiệp cho SV.

* Lịch thi được sắp xếp theo Mã HP - Nhóm

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
11110	Đại cương hàng hải	N01-N06	03/06/2025	08h00	(302-307)A2
11115	Đại cương về tàu biển	N01-N04	20/06/2025	09h30	(302-305)A2
11122	Tự động điều khiển tàu thủy	N01-N02	17/06/2025	14h00	(302,303)A2
11123	Thủy nghiệp - thông hiệu	N01-N02	16/06/2025	07h00	101C1
11123	Thủy nghiệp - thông hiệu	N03-N04	16/06/2025	13h00	101C1
11124	Ổn định tàu	N01-N02	14/06/2025	07h00	(302-307)A2
11124	Ổn định tàu	N03-N04	14/06/2025	13h00	(406-408)A3
11125	Trang TB cứu sinh trên tàu thủy	N01-N02	03/06/2025	08h00	(308-310)A2
11155	Trang TB cứu sinh, cứu hỏa trên TT	N01-N02	19/06/2025	14h00	(302,303)A2
11156	Khí tượng hải dương hàng hải	N01-N04	03/06/2025	14h00	(302-307)A2
11164	Ổn định tàu	N05	17/06/2025	14h00	(304,305)A2
11215	Xử lý các tình huống KC trên biển	N01	02/06/2025	13h00	302A2
11221	Lập kế hoạch chuyến đi	N01	04/06/2025	13h00	302A2
11222	HTTT và chỉ báo hải đồ điện tử	N01-N02	05/06/2025	07h00	(302-304)A2
11233	Thiên văn hàng hải	N01-N02	10/06/2025	13h00	(302-304)A2
11233	Thiên văn hàng hải	N03-N04	10/06/2025	07h00	(308-310)A2
11234	Thông tin liên lạc hàng hải	N01	14/06/2025	13h00	(302,303)A2
11236	Máy điện hàng hải	N01-N02	11/06/2025	13h00	(305,306)A2
11236	Máy điện hàng hải	N03-N04	11/06/2025	07h00	(302-304)A2
11244	Thiết bị kỹ thuật hàng hải	N01-N02	19/06/2025	07h00	(302-305)A2
11244	Thiết bị kỹ thuật hàng hải	N03	19/06/2025	13h00	(307,308)A2
11252	Địa văn hàng hải	N01-N02	12/06/2025	07h00	(309,310)A2
11252	Địa văn hàng hải	N03-N04	12/06/2025	13h00	(302,303)A2
11401	Pháp luật đại cương	N01-N25	07/06/2025	08h00	Nhà C1
11402	Luật biển	N01-N04	14/06/2025	14h00	(304-310)A2
11406	Kinh tế khai thác thương vụ	N01-N02	03/06/2025	08h00	(401-403)C2
11413	Các sự cố và tai nạn hàng hải	N01-N02	03/06/2025	08h00	(405-407)C2
11431	Luật hành chính Việt Nam	N01-N05	18/06/2025	09h30	Nhà A2
11438	Quản lý rủi ro hàng hải	N02-N03	05/06/2025	08h00	(305-307)A2
11440	Kiểm tra nhà nước cảng biển	N01	07/06/2025	08h00	302A2
11449	PL quốc tế về an toàn hàng hải	N01-N02	10/06/2025	08h00	(305-307)A2
11453	Luật Thương mại quốc tế	N01-N02	12/06/2025	14h00	(304-306)A2
11454	Bảo hiểm Hàng hải	N01-N04	17/06/2025	08h00	(302-307)A2
11456	Tồn thất chung	N01	06/06/2025	14h00	302A2
11459	Luật thương mại quốc tế	N01	12/06/2025	08h00	302A2

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
11466	PL về tàu biển và thuyền bộ TB	N01-N02	14/06/2025	08h00	(308-310)A2
11467	Luật Hôn nhân và gia đình	N01	17/06/2025	08h00	(308,309)A2
11469	Pháp luật kinh tế	N04-N15	03/06/2025	14h00	(Nhà C2)
11471	Luật hiến pháp Việt Nam	N01-N05	09/06/2025	08h00	Nhà A2
11472	Văn hóa pháp lý	N01-N05	13/06/2025	08h00	Nhà A2
11473	Luật Tài chính	N01	11/06/2025	14h00	302A2
11474	Soạn thảo văn bản pháp luật	N01-N02	14/06/2025	15h30	(304-306)A2
11475	Luật Đất đai	N01	21/06/2025	14h00	302A2
11476	Luật Ngân hàng	N01	07/06/2025	14h00	302A2
11482	Luật Hình sự	N01-N05	02/06/2025	08h00	Nhà A2
11485	Luật Tổ tụng hình sự	N01-N02	19/06/2025	14h00	(304-306)A2
11486	Luật Tổ tụng dân sự	N01-N02	17/06/2025	14h00	(306-308)A2
11487	Công pháp quốc tế	N01-N02	05/06/2025	14h00	(302-304)A2
11604	Địa lý hàng hải	N01-N06	18/06/2025	08h00	Nhà A2
11607	Kiến thức cơ bản về tàu thủy	N07-N08	12/06/2025	08h00	(303,304)A2
11615	NV đại lý HH và môi giới tàu	N01	05/06/2025	08h00	308A2
11621	Quản lý nhân lực hàng hải	N01	12/06/2025	14h00	(307,308)A2
11677	Kiến thức cơ bản về tàu thủy	N01-N06	20/06/2025	08h00	Nhà A2
12118	HT làm lạnh và ĐHKK tàu thủy	N01-N02	12/06/2025	08h00	(307,308)A3
12212	Máy phụ tổng hợp	N01	02/06/2025	14h00	401A3
12213	Động lực tổng hợp	N01	06/06/2025	14h00	401A3
12218	Động cơ Diesel tàu thủy 2	N01-N03	10/06/2025	08h00	(401-404)A3
12226	Động cơ đốt trong	N02	12/06/2025	14h00	(401,402)A3
12306	Công nghệ chế tạo máy	N02	14/06/2025	08h00	(401,402)A3
12313	Hệ thống đường ống tàu thủy	N01	03/06/2025	08h00	401A3
12318	Tự động hóa thiết kế hệ ĐLTT	N01-N02	17/06/2025	08h00	(405,406)A3
12325	Thiết bị năng lượng tàu thủy	N01	02/06/2025	14h00	402A3
12326	Hệ động lực tàu thủy	N01	17/06/2025	08h00	308A3
12336	Thiết kế HT năng lượng tàu thủy	N01-N02	10/06/2025	08h00	(405,406)A3
12338	Sửa chữa hệ ĐLTT	N01-N02	19/06/2025	08h00	(401,402)A3
12345	Truyền nhiệt và thiết bị TĐN	N01-N05	17/06/2025	14h00	(401-406)A3
12354	Năng lượng tái tạo	N02	19/06/2025	14h00	401A3
12402	Kỹ thuật thủy khí	N01-N03	14/06/2025	14h00	(401-404)A3
12405	Truyền động khí nén	N01-N03	19/06/2025	08h00	(403-405)A3
12406	Truyền động thủy lực	N01-N02	17/06/2025	08h00	(407,408)A3
12411	Động lực học hệ thống thủy lực	N01-N02	03/06/2025	08h00	(402,403)A3
12413	HT trạm bơm và trạm TĐ	N01	14/06/2025	08h00	(403,404)A3
12414	Khai thác hệ thống thủy khí	N01	02/06/2025	14h00	403A3
12416	NT an toàn HT thủy khí	N01	06/06/2025	14h00	402A3
12610	Mô hình hóa và mô phỏng HTCN	N01-N02	12/06/2025	08h00	(405-407)A3
12611	Kỹ thuật bảo trì công nghiệp	N01-N02	03/06/2025	08h00	(404-406)A3
12612	Kỹ thuật điều độ trong SX&DV	N01-N02	05/06/2025	08h00	(405-407)A3
12613	Quản lý vật tư - tồn kho	N01-N02	10/06/2025	08h00	(407,408)A3
12630	KT dự báo trong công nghiệp	N04-N06	19/06/2025	14h00	(402-405)A3
13103	Cơ sở truyền động điện	N03-N08	10/06/2025	14h00	(Tầng 2,3)C2
13130	Phần mềm ứng dụng	N02	20/06/2025	08h00	(401,402)C2
13133	Trang bị điện ô tô 1	N01-N02	05/06/2025	08h00	(401,402)C2
13136	Trang bị điện Metro 1	N01-N02	17/06/2025	08h00	(401,402)C2
13138	Hệ thống TĐĐ TT	N01-N02	19/06/2025	08h00	(401,402)C2
13150	Vật liệu và khí cụ điện	N01-N08	18/06/2025	08h00	(Tầng 4,5)C1

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
13160	Truyền động điện và ĐTCS	N01-N02	10/06/2025	08h00	(401-403)C2
13171	Điện tàu thủy 1	N01	05/06/2025	08h00	403C2
13172	Điện tàu thủy 2	N01-N03	19/06/2025	08h00	(Tầng 3)C2
13205	Trường điện từ và truyền sóng	N01-N02	14/06/2025	14h00	(601-604)C1
13212	Kỹ thuật siêu cao tần	N01-N02	10/06/2025	08h00	(406,407)C2
13213	Tin học ứng dụng trong ĐTVT	N01-N02	18/06/2025	08h00	(401-403)A3
13234	Mạng máy tính	N07	12/06/2025	08h00	503C2
13242	Thiết bị điện tử Hàng Hải	N01	02/06/2025	14h00	403C2
13264	Kỹ thuật truyền hình	N01-N02	05/06/2025	08h00	(406,407)C2
13276	Kỹ thuật mạch điện từ	N01-N02	10/06/2025	14h00	(401-403)C2
13279	Kỹ thuật vi xử lý	N03-N04	12/06/2025	14h00	(606-609)C1
13287	Hệ thống thông tin thế hệ mới	N01	06/06/2025	14h00	403C2
13289	Xử lý tín hiệu số	N01-N02	17/06/2025	14h00	(601-604)C1
13291	Hệ thống thông tin di động	N01-N02	17/06/2025	08h00	(406,407)C2
13295	Thiết bị thu phát VTĐ	N01-N02	19/06/2025	08h00	(406,407)C2
13299	Lý thuyết mạch	N01-N02	16/06/2025	08h00	(601-604)C1
13305	Kỹ thuật vi điều khiển	N03-N09	05/06/2025	08h00	(Tầng 4,5)C1
13307	Kỹ thuật đo lường	N06-N09	12/06/2025	14h00	(Tầng 5)C1
13312	Điều khiển sản xuất tích hợp máy tính	N01-N02	14/06/2025	08h00	(601-603)C2
13314	PLC	N03-N04	17/06/2025	08h00	(501-503)C2
13316	Điều khiển Robốt	N01-N02	19/06/2025	08h00	(501,502,506)C2
13324	HT tự động hóa trong CN	N01	02/06/2025	14h00	405C2
13325	ĐK các bộ biến đổi công suất	N01	06/06/2025	14h00	405C2
13334	Xử lý số tín hiệu	N02	05/06/2025	14h00	401A3
13350	Điện tử công suất	N03-N08	17/06/2025	14h00	(Tầng 4,5)C1
13352	Cung cấp điện	N03-N04	10/06/2025	08h00	(Tầng 3)C2
13381	Hệ thống điện cho cơ sở hạ tầng	N01	18/06/2025	14h00	403C2
13407	Hệ thống điện tổng hợp	N01	02/06/2025	14h00	402C2
13408	Tự động hóa tổng hợp	N01	06/06/2025	14h00	402C2
13421	An toàn điện	N01-N10	02/06/2025	08h00	(Tầng 3)B5
13428	Lý thuyết mạch	N03-N10	16/06/2025	08h00	(Tầng 4,5)C1
13447	Kỹ thuật đo lường	N03-N05	12/06/2025	14h00	(601-604)C1
13458	Kỹ thuật điện cao áp	N01-N02	12/06/2025	08h00	(501,502)C2
13464	PLC và mạng truyền thông công nghiệp	N01-N03	10/06/2025	08h00	(Tầng 2)C2
13465	ĐK và vận hành HT điện	N01-N02	17/06/2025	08h00	(506,507)C2
13468	Thiết kế cung cấp điện	N01-N02	14/06/2025	08h00	(606,607)C2
15102	Kinh tế vĩ mô	N01-N18	20/06/2025	08h00	Nhà B5
15104	Nguyên lý thống kê	N01-N18	09/06/2025	08h00	Nhà B5
15112E	Kinh tế học	N01-N02	17/06/2025	14h00	(801-804)C1
15211	Khoa học quản lý	N01-N02	03/06/2025	08h00	(308-310)B5
15216	Hàng hóa trong vận tải	N01-N09	05/06/2025	14h00	(Tầng 3)B5
15217	Pháp luật vận tải TNĐ	N01-N02	10/06/2025	08h00	(301-303)B5
15322	Luật vận tải biển	N01-N03	10/06/2025	08h00	(304-307)B5
15327	Quản lý tàu	N04-N06	19/06/2025	08h00	(603-607)C1
15329	Đại lý tàu và giao nhận HH	N04-N06	21/06/2025	08h00	(Tầng 4)C2
15330	Bảo hiểm	N01-N12	07/06/2025	14h00	(Tầng 7-9)C1
15332	Kinh tế vận chuyển	N02	05/06/2025	08h00	502C2
15386	Quản lý & Khai thác cảng	N01-N05	17/06/2025	08h00	(301-307)B5
15601	Thanh toán quốc tế	N01-N03	02/06/2025	14h00	(601-604)C1
15607	Khoa học giao tiếp	N01	05/06/2025	08h00	503C2

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
15610	Nghiệp vụ hải quan	N04-N07	03/06/2025	08h00	(301-306)B5
15628	Thương mại điện tử	N03	03/06/2025	08h00	307B5
15633	Chính sách thương mại quốc tế	N01-N03	10/06/2025	08h00	(308-310)B5
15635	Giao dịch thương mại quốc tế	N06-N17	14/06/2025	14h00	(606-908)C1
15640	Quan hệ kinh tế quốc tế	N04-N07	05/06/2025	14h00	(401-405)B5
15804	Logistics vận tải	N01-N03	10/06/2025	08h00	(201-204)B5
15805	Logistics toàn cầu	N01-N03	17/06/2025	08h00	(308-310)B5
15815	Logistic và vận tải đa phương thức	N01-N02	17/06/2025	08h00	(204,205)B5
15816	Marketing Logistics	N02	19/06/2025	08h00	601C1
15818	Tổng quan Logistics và CCU	N01-N12	17/06/2025	14h00	(Tầng 2,3)B5
16117	Thiết bị báo hiệu hàng hải	N01-N02	14/06/2025	08h00	(401,402)C2
16118	Quản lý rủi ro hàng hải	N01	02/06/2025	14h00	401C2
16122	Tin học ứng dụng	N02-N03	12/06/2025	08h00	(705-708)C1
16123	Quản lý dự án	N01-N07	02/06/2025	14h00	(Tầng 2,3)C2
16133	Cơ sở trắc địa công trình	N01-N02	03/06/2025	14h00	(301-303)A6
16140	Trắc địa vệ tinh	N01-N03	10/06/2025	08h00	(Tầng 5)C2
16147	Công trình báo hiệu hàng hải	N01-N02	05/06/2025	08h00	(305,306)A6
16152	Quản lý bảo trì CT cảng - ĐT	N01	11/06/2025	14h00	403C2
16157	Quản lý an toàn và an ninh HH	N01	06/06/2025	14h00	301A6
16158	San nền	N01	16/06/2025	14h00	503C2
16203	Cơ học đất	N01-N04	10/06/2025	14h00	(Tầng 3)A6
16205	Kết cấu thép	N01	03/06/2025	14h00	208A6
16207	Thi công cơ bản	N01-N02	12/06/2025	08h00	(601,603)C1
16218	Kiến trúc công nghiệp	N01	14/06/2025	14h00	605C2
16221	Tổ chức & quản lý thi công CTT	N01-N02	02/06/2025	14h00	(501,502)C2
16238	Cơ học công trình	N01-N03	06/06/2025	08h00	(Tầng 3)A6
16239	Kết cấu thép và BT cốt thép	N01-N03	14/06/2025	14h00	(Tầng 5)C2
16240	Cơ học đất và nền móng	N01-N03	17/06/2025	14h00	(701-705)C1
16245	Kiểm định CLKC hạ tầng bến	N01	06/06/2025	14h00	302A6
16246	Cơ học kết cấu 1	N01-N05	12/06/2025	14h00	(Tầng 2,3)C2
16250	An toàn lao động	N01-N03	05/06/2025	08h00	(301-303)A6
16316	Thiết kế và quản lý đường thủy	N02	04/06/2025	14h00	301A6
16317	Ứng dụng Mathcad trong kỹ thuật	N01-N08	18/06/2025	08h00	304(A9-2)
16319	Tin học ứng dụng	N01	12/06/2025	08h00	304(A9-2)
16320	Thủy lực	N01-N08	16/06/2025	08h00	(Tầng 7,8)C1
16322	Động lực học sông biển	N01	19/06/2025	14h00	301A6
16328	Tin học trong quản lý XD	N01-N02	11/06/2025	14h00	304(A9-2)
16330	Quản lý chất lượng CTXD	N01-N03	09/06/2025	14h00	(401-403)C2
16339	Marketing trong xây dựng	N01-N02	12/06/2025	08h00	(604,606)C1
16350	Kế hoạch và dự báo xây dựng	N01-N02	09/06/2025	14h00	(501,502)C2
16352	Quản lý nhà nước trong XD	N01	12/06/2025	14h00	401C2
16353	Quản lý hợp đồng	N02	03/06/2025	14h00	209A6
16403	Vật liệu xây dựng	N01	03/06/2025	08h00	301A6
16406	Kết cấu gạch đá gỗ	N01-N02	14/06/2025	14h00	(601-603)C2
16409	Kết cấu bê tông cốt thép 1	N01-N02	17/06/2025	14h00	(606,607)C1
16413	Kết cấu thép 1	N01-N02	10/06/2025	08h00	(601,602)C2
16415	Kết cấu Bê tông cốt thép 2	N01-N02	17/06/2025	08h00	(301,302)A6
16420	Kỹ thuật thông gió	N01-N02	03/06/2025	08h00	(302,303)A6
16424	Cấp thoát nước	N03	19/06/2025	14h00	302A6
16426	Thiết kế nhà dân dụng và công nghiệp	N01	09/06/2025	14h00	406C2

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
16447	Kinh tế xây dựng	N01-N03	16/06/2025	14h00	(Tầng 4)C2
16449	Tổ chức quản lý thi công XD	N01-N02	06/06/2025	14h00	303A6
16454	Quản lý công trường XD	N01	11/06/2025	14h00	405C2
16455	Hư hỏng và sửa chữa CT	N01	13/06/2025	14h00	403C2
16456	Hệ thống kỹ thuật trong CT	N01	18/06/2025	14h00	303A6
16501	Giao thông đô thị và đường phố	N01	02/06/2025	14h00	503C2
16502	Nhập môn cầu	N01-N02	03/06/2025	14h00	(305,306)A6
16505	Thiết kế hình học đường ô tô	N01-N02	17/06/2025	14h00	(706,708)C1
16514	Xây dựng cầu	N01	09/06/2025	14h00	405C2
16518	Cầu thép 2	N01	11/06/2025	14h00	406C2
16531	Khảo sát đường ô tô	N01	14/06/2025	14h00	606C2
16532	Cầu bê tông cốt thép	N01	10/06/2025	08h00	603C2
16533	Cầu thép	N01	19/06/2025	08h00	305A6
16534	Sửa chữa bảo dưỡng đường	N01	14/06/2025	08h00	403C2
16542	XD đường và đánh giá CL đường	N01	06/06/2025	14h00	305A6
16601	Cơ sở kiến trúc	N01	16/06/2025	08h00	609C1
16603	Mỹ thuật 1	N01	04/06/2025	08h00	304C1
16608	Tin học UD trong thiết kế kiến trúc	N01	10/06/2025	14h00	302C1
16612	Nguyên lý kiến trúc cảnh quan	N01	10/06/2025	08h00	605C2
16613	Bảo tồn di sản kiến trúc	N01	04/06/2025	14h00	302A6
16614	Chuyên đề công trình thể thao	N01	17/06/2025	08h00	304C1
16635	Kiến trúc công cộng	N01	06/06/2025	14h00	306A6
16636	Vật lý kiến trúc	N01	14/06/2025	08h00	405C2
16687	Cấu tạo KT và đồ đạc nội thất	N01	03/06/2025	14h00	304C1
16688	Kiến trúc CT dân dụng	N01-N03	19/06/2025	08h00	(301-303)A6
16696	Quy hoạch 2	N01	13/06/2025	14h00	304C1
16698	Kiến trúc công nghiệp	N01	12/06/2025	14h00	402C2
17102	Tin học văn phòng	N01-N03	03/06/2025	07h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N04-N06	05/06/2025	07h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N07-N09	07/06/2025	07h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N10-N12	10/06/2025	07h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N13-N15	03/06/2025	13h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N16-N18	12/06/2025	07h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N19-N21	05/06/2025	13h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N22-N25	07/06/2025	13h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N26-N28	10/06/2025	13h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N29-N30	04/06/2025	13h30	(318,324,417)A4
17102	Tin học văn phòng	N31-N32	06/06/2025	13h30	(318,324,417)A4
17206	Kỹ thuật lập trình C	N01-N06	06/06/2025	08h00	(Tầng 3)A4
17209	Lý thuyết đồ thị	N03-N06	17/06/2025	14h00	(314,315)A4
17212	An toàn và bảo mật thông tin	N01-N06	14/06/2025	14h00	(320,321)A4
17221	Xử lý ảnh	N03-N07	17/06/2025	08h00	(317,320,321)A4
17301	Kỹ thuật vi xử lý	N05-N10	19/06/2025	14h00	(Tầng 3)A4
17303	Nguyên lý hệ điều hành	N01-N03	02/06/2025	08h00	(Tầng 3)A4
17314	Phát triển ứng dụng mã nguồn mở	N01	03/06/2025	08h00	(320,321)A4
17337	Hệ thống nhúng	N03-N06	14/06/2025	08h00	(310-312)A4
17340	Phát triển ứng dụng trên nền web	N01-N02	10/06/2025	08h00	(315,317,321)A4
17414	Quản lý dự án Công nghệ thông tin	N01-N06	10/06/2025	14h00	(314,315)A4
17418	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	N01-N02	10/06/2025	08h00	314A4

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
17419	Điện toán đám mây	N01	02/06/2025	14h00	(314,315)A4
17423	Lập trình thiết bị di động	N03-N08	12/06/2025	08h00	(309,503)A4
17426	Cơ sở dữ liệu	N01-N06	13/06/2025	08h00	(320,321,402)A4
17428	BD DL dạng bán CT và ứng dụng	N01-N02	19/06/2025	08h00	(314,315)A4
17430	Phân tích TKHT hướng ĐT	N01-N08	05/06/2025	08h00	(314,315)A4
17432	Nhập môn công nghệ PM	N01-N06	04/06/2025	08h00	312A4
17506	Mạng máy tính	N01-N06	18/06/2025	08h00	(310-312)A4
17507	Lập trình mạng	N02-N03	03/06/2025	08h00	(310-312)A4
17509	Thiết kế và quản trị mạng	N01	03/06/2025	14h00	(320,321)A4
17523	Java cơ bản	N03-N05	12/06/2025	14h00	(315,317)A4
17542	Tiếp thị trực tuyến	N01	10/06/2025	08h00	(310-312)A4
17543	Thương mại điện tử	N05	03/06/2025	14h00	311A4
17911	Xây dựng và phát triển dự án CNTT	N01	06/06/2025	14h00	309A4
17913	Thiết kế quản trị mạng nâng cao	N01	06/06/2025	14h00	311A4
18141	Đại số	N01-N11	13/06/2025	08h00	Nhà C1,C2
18142	Giải tích	N01-N08	11/06/2025	08h00	(Tầng 2-4)C2
18143	Xác suất thống kê	N01-N28	13/06/2025	08h00	Nhà C1,C2
18144	Toán chuyên đề điện-ĐT	N01-N10	04/06/2025	08h00	Nhà C2
18145	Toán ứng dụng	N01-N10	13/06/2025	08h00	Nhà C1,C2
18202	Vật lý 2	N01-N10	13/06/2025	08h00	Nhà C1,C2
18304	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	N01-N32	02/06/2025	08h00	Nhà C1,C2
18405	Cơ lý thuyết	N01-N32	04/06/2025	14h00	Nhà C1,C2
18504	Sức bền vật liệu	N01-N04	07/06/2025	14h00	(Tầng 6)C2
19101	Triết học Mác Lênin	N01-N30	09/06/2025	08h00	Nhà C1,C2
19201	Tư tưởng Hồ Chí Minh	N06-N19	10/06/2025	14h00	Nhà C1
19202	Xã hội học đại cương	N01-N02	21/06/2025	08h00	(501,502)C2
19303	Lịch sử Đảng Cộng sản VN	N05-N22	06/06/2025	14h00	Nhà C1
19401	Kinh tế chính trị Mác Lênin	N01-N15	04/06/2025	08h00	Nhà C1
19501	Chủ nghĩa xã hội KH	N05-N95	05/06/2025	14h00	Nhà C1,C2
22152	Tính toán thiết kế ô tô	N01-N02	10/06/2025	08h00	(604,606)C1
22154	Động cơ đốt trong	N03-N04	12/06/2025	08h00	(506,507)C2
22155	CN chế tạo phụ tùng ô tô	N01-N02	19/06/2025	08h00	(701,703)C1
22162	Quản lý vận tải	N01	17/06/2025	14h00	407C2
22170	Điện công nghiệp	N01-N11	18/06/2025	08h00	(Tầng 2,3)B5
22201	Kỹ thuật nhiệt	N01-N11	16/06/2025	08h00	Nhà B5
22245	Kỹ thuật sấy	N01	19/06/2025	08h00	704C1
22247	Toán ứng dụng	N11-N15	17/06/2025	14h00	(Tầng 2,3)C2
22248	Kỹ thuật làm lạnh	N01	10/06/2025	08h00	(601,603)C1
22250	Truyền nhiệt	N01	17/06/2025	14h00	(401,402)C2
22301	Cơ kết cấu cơ khí	N01	17/06/2025	14h00	(405,406)C2
22360	Máy nâng	N01	05/06/2025	08h00	506C2
22361	Máy trục	N01-N02	10/06/2025	08h00	(703,704)C1
22504	CAD - CAM và CNC	N01-N05	14/06/2025	08h00	(Tầng 6)C1
22514	Vật liệu kỹ thuật	N01-N11	16/06/2025	09h30	Nhà B5
22516	Kỹ thuật gia công cơ khí	N01-N09	14/06/2025	14h00	(Tầng 4,5)C1
22608	Thủy lực và khí nén ứng dụng	N01-N07	17/06/2025	08h00	(Tầng 7,8)C1
22618	Các ứng dụng của CAD	N01	02/06/2025	14h00	505C2
22619	Xây dựng đề án kỹ thuật	N01	06/06/2025	14h00	406C2

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
22632	Quản lý và bảo trì CN	N01-N02	03/06/2025	08h00	(305,306)A6
22633	Thiết kế sản phẩm với CAD	N01-N02	10/06/2025	08h00	(607,609)C1
22645	Cơ sở thiết kế máy	N01-N08	03/06/2025	14h00	(Tầng 6,7)C1
22647	Nguyên lý máy 1	N01-N07	10/06/2025	15h30	(Tầng 2)B5
22649	Dung sai và kỹ thuật đo 1	N01-N06	10/06/2025	14h00	(203-209)B5
22650	Dung sai và kỹ thuật đo 2	N01-N03	10/06/2025	14h00	(201-202)B5
22725	Thiết kế mạch điện tử	N01-N02	10/06/2025	08h00	(705,706)C1
22727	Vi điều khiển	N01-N02	19/06/2025	08h00	(705,706)C1
22734	Thiết kế hệ cơ điện tử	N01	06/06/2025	14h00	407C2
23103	Tĩnh học tàu thủy	N01-N02	17/06/2025	14h00	(301,302)A6
23110	Hệ thống tàu thủy	N01-N02	14/06/2025	14h00	(405,406)A3
23116	Bố trí chung và kiến trúc tàu thủy	N01	19/06/2025	14h00	303A6
23117	Thiết kế tàu & CTBDĐ 2	N01	16/06/2025	14h00	301A6
23120	Thiết bị đẩy tàu thủy 2	N01	10/06/2025	08h00	301A6
23121	Công ước QT trong đóng tàu	N01	12/06/2025	14h00	301A6
23124	Đặc điểm thiết kế tàu cao tốc	N01	12/06/2025	08h00	305A6
23145	Đặc điểm thiết kế thiết bị lặn	N02	04/06/2025	14h00	303A6
23146	Đặc điểm thiết kế tàu nhiều thân	N01	06/06/2025	14h00	501C2
23150	Lực cản và thiết bị đẩy tàu thủy	N01-N02	12/06/2025	08h00	(301-303)A6
23152	Thiết bị tàu và CTBDĐ 2	N01	17/06/2025	08h00	303A6
23201	Cơ kết cấu tàu thủy	N01-N02	02/06/2025	14h00	(301-303)A6
23209	Sức bền – Chấn động	N01	10/06/2025	08h00	302A6
23214	Công nghệ sửa chữa TT	N01	09/06/2025	14h00	503C2
23226	Thiết kế xưởng và nhà máy ĐT	N01	06/06/2025	14h00	502C2
23236	Công nghệ đóng tàu và CTBDĐ2	N01	16/06/2025	14h00	302A6
23246	Kết cấu tàu và CTBDĐ 2	N01	05/06/2025	08h00	505C2
23247	Khoa học quản lý trong ĐT	N01	13/06/2025	14h00	405C2
23255	Kết cấu tàu và CTBDĐ 1	N01	19/06/2025	08h00	306A6
23307	Kỹ thuật đo và thử tàu	N02	11/06/2025	14h00	501C2
23320	Tự động hóa trong đóng tàu 2	N01	11/06/2025	14h00	502C2
23322	Tin học trong đóng tàu	N01-N02	16/06/2025	08h00	503-A6
23326	Tự động hóa thiết kế tàu thủy 2	N01	13/06/2025	14h00	406C2
25103	Anh văn cơ bản 3	N01-N04	12/06/2025	14h00	(Tầng 4)C2
25105	Anh văn cơ bản 3	N05-N34	07/06/2025	14h00	(Tầng 2-5)C2
25121	Anh văn cơ bản 1	N01-N10	11/06/2025	14h00	Nhà C1
25122	Anh văn cơ bản 2	N01-N10	16/06/2025	08h00	Nhà C2
25202	Kỹ năng Nghe hiểu 2	N01-N11	02/06/2025	08h00	(Tầng 4)A3
25206	Kỹ năng Nghe hiểu 4	N01-N05	03/06/2025	14h00	(Tầng 8)C1
25212	Kỹ năng Nói 2	N01-N11	03/06/2025	08h00	(Tầng 7,8)C1
25222	Kỹ năng Đọc hiểu 2	N01-N11	02/06/2025	08h00	(Tầng 4)A3
25226	Kỹ năng Đọc hiểu 4	N01-N05	03/06/2025	14h00	(Tầng 8)C1
25232	Kỹ năng Viết 2	N01-N11	02/06/2025	08h00	(Tầng 4)A3
25251	Tiếng Nhật 1	N01	09/06/2025	08h00	404A5
25256	Tiếng Trung 1	N01-N03	11/06/2025	08h00	(Tầng 5)C2
25258	Tiếng Trung 3	N01	14/06/2025	14h00	607C2
25259	Tiếng Hàn 1	N02	13/06/2025	08h00	(404,405)A5
25294	Kỹ năng Nói 4	N01-N06	05/06/2025	14h00	Nhà A5
25311	Biên dịch 1	N01-N02	07/06/2025	14h00	(303,304)A2

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
25315	Phiên dịch 1	N01-N02	19/06/2025	14h00	(401,402)C2
25316	Phiên dịch 2	N01-N03	07/06/2025	08h00	(401-403)C2
25337	Biên dịch 2	N01-N03	14/06/2025	08h00	(701-704)C1
25341	Ngữ pháp TA thực hành 2	N01-N05	18/06/2025	08h00	(Tầng 2)C2
25408	Anh văn chuyên ngành KTĐ	N01	03/06/2025	14h00	903C1
25421	Biên dịch thương mại	N01-N03	14/06/2025	08h00	(705-708)C1
25422	Phiên dịch thương mại	N01-N03	17/06/2025	08h00	(601-604)C1
25448	Du lịch và khách sạn	N01-N02	12/06/2025	08h00	(703,704)C1
25456	Tiếng Anh thương mại 1	N01-N04	18/06/2025	08h00	(Tầng 3)C2
25460	Giao tiếp thương mại	N01	07/06/2025	14h00	(305,306)A2
26101	Môi trường và bảo vệ môi trường	N01-N12	11/06/2025	08h00	Nhà C1
26103	Luật và chính sách môi trường	N01-N04	14/06/2025	08h00	(304-308)A3
26116	Kỹ thuật tiến hành phản ứng	N01-N03	12/06/2025	14h00	(304-306)A3
26118	Kỹ thuật xử lý nước và nước thải	N01-N03	19/06/2025	08h00	(304-306)A3
26121	Kinh tế môi trường	N01	03/06/2025	08h00	304A3
26130	Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả	N01-N02	12/06/2025	08h00	(304,305)A3
26146	Hóa học môi trường	N01-N03	10/06/2025	14h00	(304-307)A3
26147	Phân tích môi trường	N01-N03	10/06/2025	08h00	(304-306)A3
26149	Sản xuất sạch hơn	N01-N02	17/06/2025	14h00	(304-306)A3
26151	QL chất thải rắn và CT nguy hại	N01-N03	17/06/2025	08h00	(304-306)A3
26154	Bảo vệ MT trong lĩnh vực HH	N02	14/06/2025	08h00	405A3
26162	QT truyền nhiệt	N01-N03	03/06/2025	14h00	(304-307)A3
26165	Cơ sở khoa học môi trường	N01-N04	02/06/2025	08h00	(Tầng 3)A3
26174	Hệ thống quản lý môi trường	N01	21/06/2025	14h00	304A3
26179	Thông tin môi trường	N01-N02	19/06/2025	14h00	(304,305)A3
26206	Hóa kỹ thuật	N01-N09	13/06/2025	14h00	Nhà C1
26206	Hóa kỹ thuật	N10-N18	13/06/2025	14h00	Nhà C1
26208	Hoá Hữu cơ 1	N01-N04	16/06/2025	08h00	(Tầng 3)A3
26210	Hóa vô cơ 1	N01-N05	18/06/2025	08h00	(Tầng 3)A3
26222	Các PP phân tích hiện đại	N01	19/06/2025	08h00	307A3
26235	Nhiên liệu sạch	N01	05/06/2025	08h00	304A3
26242	Hóa học dầu mỏ và khí	N01	17/06/2025	14h00	307A3
26244	Sản phẩm dầu mỏ	N01	03/06/2025	08h00	305A3
26245	KTAT và MT trong CN hóa học	N01	10/06/2025	08h00	307A3
26246	Quản lý chất lượng	N01-N03	04/06/2025	14h00	(304-306)A3
26256	TH ứng dụng trong CN hóa học	N01	14/06/2025	08h00	406A3
26257	Các phương pháp tổng hợp VL	N01	17/06/2025	08h00	307A3
26264	Hóa lý 1	N01-N04	04/06/2025	08h00	(Tầng 3)A3
26266	Hợp chất thiên nhiên	N01	19/06/2025	14h00	306A3
28103	Thị trường chứng khoán	N02-N03	12/06/2025	08h00	(303,304)B5
28106	Kế toán trên máy tính	N01-N05	03/06/2025	08h00	416A4
28129	Kế toán doanh nghiệp 2	N01-N03	12/06/2025	08h00	(306-310)B5
28130	Kế toán ngân hàng	N01-N05	10/06/2025	08h00	(401-407)B5
28153	Thị trường chứng khoán	N04-N12	07/06/2025	09h30	Nhà C2
28159	Kế toán doanh nghiệp 1	N01-N08	17/06/2025	14h00	(Tầng 4)B5
28203	Quản trị hành chính	N01-N02	07/06/2025	08h00	(405-407)C2
28205	Quản trị nhân lực	N01-N02	05/06/2025	08h00	(601-604)C1
28206	Quản trị Marketing	N01-N02	17/06/2025	08h00	(201,202)B5

Mã HP	Học phần	Nhóm	Ngày thi	Giờ thi	Địa điểm
28209	Quản trị chiến lược	N03-N05	12/06/2025	08h00	(201-203)B5
28212	Khởi sự doanh nghiệp	N01-N02	10/06/2025	08h00	(408,409)B5
28214	Quản trị doanh nghiệp	N12-N15	19/06/2025	14h00	(Tầng 5)C2
28215	Quản trị doanh nghiệp	N01-N09	03/06/2025	14h00	(Tầng 2)B5
28221	Quản lý chất lượng	N04-N06	03/06/2025	14h00	(301-303)B5
28227	Quản trị học	N01-N08	14/06/2025	14h00	(Tầng 2-4)C2
28237	Marketing quốc tế	N04-N06	19/06/2025	08h00	(201-204)B5
28239	Văn hóa doanh nghiệp	N01	03/06/2025	14h00	(304,305)B5
28252	Tâm lý học quản trị	N01-N02	05/06/2025	08h00	(606-609)C1
28253	Khởi nghiệp sáng tạo	N01	03/06/2025	14h00	306B5
28302	Quản trị tài chính	N06-N08	12/06/2025	08h00	(301,302)B5
28308	Thuế	N01-N08	18/06/2025	08h00	(Tầng 4)B5
28308	Thuế	N09-N18	18/06/2025	09h30	(Tầng 4)B5
28309	Toán tài chính	N01-N08	05/06/2025	14h00	(Tầng 2)B5
28311	Tài chính quốc tế	N02-N04	07/06/2025	08h00	(Tầng 2,3)C2
28312	Nghiệp vụ thuế	N01-N04	17/06/2025	08h00	(206-209)B5
28314	Nghiệp vụ ngân hàng 2	N01-N02	19/06/2025	08h00	(206-208)B5
28327	Nguyên lý bảo hiểm	N01-N08	12/06/2025	14h00	(Tầng 2)B5
29101	Kỹ năng mềm 1	N01-N29	06/06/2025	08h00	Nhà C1
29102	Kỹ năng mềm 2	N02-N18	12/06/2025	08h00	(Tầng 2-4)C2
30101	Nghiệp vụ kho hàng	N02-N03	14/06/2025	08h00	(801-804)C1

Nơi nhận:

- Các Khoa/Viện;
- Các Phòng: TCHC, TT&ĐBCL, CTSV, QTTB;
- Ban Bảo vệ,
- Lưu: VT, ĐT.

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO**

PGS.TS. Trần Anh Dũng